TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2023/HSST
Ngày: 27/9/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Định; Ông Lý Ngọc Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:

Ông Võ Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Lỳ Phì C, tên gọi khác: Không, sinh năm 1982, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản G, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lỳ Pé T (đã chết) và con bà: Phùng Cá P (đã chết); Bị cáo có vợ Sừng Mò N, sinh năm 1984 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Sừng Mò Nu, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Bản G, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 08/6/2023, Lỳ Phì C, sinh năm 1982, một mình điều khiển xe máy *(chiếc xe là tài sản chung của C và vợ là Sừng Mò N)* đi từ nhà ở bản G, xã Thu Lũm, huyện Mường Tè đến bản Nậm Pặm cũ *(hiện nay được sáp nhập vào bản Pắc Ma, xã Mường Tè)* để tìm mua Heroine về sử dụng. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đầu bản Nậm Pặm, C dừng lại và để xe máy ở đó rồi đi bộ vào trong bản để tìm mua Heroine. Trên đường đi, C gặp một người phụ nữ dân tộc La Hủ, lạ mặt, khoảng 50 tuổi đang đi bộ ngược chiều. Qua trao đổi, C đã mua được của người phụ nữ này 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng một lớp nilon màu xanh và một lớp nilon màu hồng với giá 1.200.000 đồng. Sau đó, C cất giấu gói Heroine đã mua được vào trong túi quần đang mặc trên người rồi quay lại vị trí dựng xe máy để đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường gần trụ sở Công an xã Mường Tè thuộc bản Pắc Ma, xã Mường Tè, C dừng xe lại và lấy gói Heroine đang cất giấu trong túi quần đang mặc trên người ra đem giấu vào trong hộp bảo vệ xích xe máy rồi tiếp tục điều khiển xe đi về nhà. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đi về đến bản Lò Ma, xã Ka Lăng *(vị trí giáp ranh giữa xã Ka Lăng và xã Thu Lũm)* thì bị tổ công tác Công an xã Thu Lũm đang làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ gói Heroine nói trên mà C đang cất giấu trong hộp bảo vệ xích xe máy và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 88 ngày 09/6/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã kết luận: 01 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Lỳ Phì C có khối lượng là 4,07 gam.

Tại bản kết luận giám định số 732 ngày 14/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lỳ Phì C gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 106/CT- VKS-MT ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Lỳ Phì C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lỳ Phì C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lỳ Phì C từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 3,45 gam Heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng. Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 25M1- 099.67.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, tại biên bản lấy lời khai ngày 30/8/2023 của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, người có

quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị được xin lại chiếc xe máy.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị được xin lại chiếc xe máy. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu- Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 08/6/2023, tại bản Lò Ma, xã Ka Lăng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Lỳ Phì C đang tàng trữ trái phép 4,07 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Thu Lũm phát hiện, bắt quả tang. Do đó hành vi của bị cáo Lỳ C Nhà đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lỳ Phì C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm

nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề liên quan như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Lỳ Phì C mua của người phụ nữ lạ mặt, nhưng không biết địa chỉ, không nhớ đặc điểm nhận dạng nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại đã được bàn giao đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè gồm: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng. Đều không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 25M1- 099.67 là phương tiện bị cáo dùng để đi mua và tàng trữ ma túy nên cần tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước.

[7] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị được xin lại 01 chiếc xe máy vì đây là tài sản chung và duy nhất trong gia đình để làm phương tiện đi lại là không có căn cứ vì đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[8] Án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự. Điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình

sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lỳ Phì C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lỳ Phì C 04 *(bốn)* năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 3,45 gam heroine; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 mảnh nilon màu hồng.

Tịch thu bán hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đỏ, đen, biển kiểm soát 25M1- 099.67.

(*Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 15/9/2023).*

3. Án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp lậut./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (02);
- THADS huyện (01);
- Bị cáo, người CQLNVLQ (02);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Bình